

Số: 61/2022/QĐST-DS

Châu Thành A, ngày 28 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 245/2022/TLST-DS ngày 01 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Lê Văn T, sinh năm 1957.

Địa chỉ: Ấp TL, TLA, CTA, tỉnh Hậu Giang.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà La Thị Năm, sinh năm 1959.

Địa chỉ: Ấp TL, TLA, CTA, tỉnh Hậu Giang.

Bị đơn: Ông Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1955.

Địa chỉ: Ấp TL, TLA, CTA, tỉnh Hậu Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Ngọc H có nghĩa vụ trả cho ông Lê Văn T số tiền vay 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng) và 03 chỉ vàng 24K, loại vàng giao dịch trên địa bàn huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

Về thời gian và phương thức trả sẽ do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang giải quyết theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày ông Lê Văn T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Nguyễn Ngọc H chậm trả số tiền nêu trên thì hàng tháng ông Nguyễn Ngọc H còn phải trả cho ông Lê Văn T số tiền lãi tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả tại

thời điểm thanh toán, lãi suất được áp dụng theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Lê Văn T được miễn tiền án phí với số tiền 218.750 đồng (hai trăm mười tám nghìn bảy trăm năm mươi đồng).

Ông Nguyễn Ngọc H được miễn tiền án phí với số tiền 218.750 đồng (hai trăm mười tám nghìn bảy trăm năm mươi đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành A;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Mạc Thị Chiên